

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 10/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2019 “Về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con chung”, giữa:

Nguyên đơn: Ông Phạm Đình H, sinh năm 1978

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Tổ 8, ấp T, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 và 119 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Đình H, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1985

Giấy chứng nhận kết hôn số 30 ngày 07/4/2004 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Đình H thuận tình ly hôn với bà Nguyễn Thị V

- Về con chung: Giao con chung tên Phạm Đình A, sinh ngày 22/02/2005 cho ông Phạm Đình H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến khi trưởng thành tự lao động được. bà V không phải cấp dưỡng nuôi con chung tên Phạm Đình A. Giao con chung tên Phạm Thị Ngọc A, sinh ngày 08/6/2013 cho bà Nguyễn Thị V trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Ông Phạm

Đình H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Phạm Thị Ngọc A mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 12 năm 2019 cho đến khi con chung Phạm Thị Ngọc A trưởng thành tự lao động được. Ông Phạm Đình H, bà Nguyễn Thị V có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cấm đoán, ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền thay đổi cấp dưỡng, xin thay đổi trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Ông Phạm Đình H và bà Nguyễn Thị V không nợ ai và không ai nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Ông Phạm Đình H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ông Hữu đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0001702 ngày 04/12/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã A
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Quốc Thành